|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ | | | |  | | | | |
| **ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN** | | | | | | | | |
|  | | | | | | | | |
| **1.** | **Thông tin học phần:** | | | | | | | |
|  | **Tên học phần:** | | **KINH TẾ VÀ CÁC TỔ CHỨC THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ**  ***Economics and International Trade Organizations*** | | | | | |
|  | **Mã số:** | | EC521 | | | | | |
|  | **Thời lượng:** | | 2 (1-1) | | | | | |
|  | **Loại:** | | Bắt buộc | | | | | |
|  | **Trình độ đào tạo:** | | Thạc sĩ | | | | | |
|  | **Đáp ứng CĐR:** | | 1, 2, 4 | | | | | |
|  | **Học phần tiên quyết:** | | ECS505, ECS506 | | | | | |
|  | **Giảng viên biên soạn:** | | TS Nguyễn Thị Trâm Anh | | | | | |
|  | **Bộ môn quản lý:** | | Kinh doanh thương mại | | | | | |
|  | | | | | | | | |
| **2.** | **Mô tả:** | | | | | | | |
|  | Học phần cung cấp cho người học lý thuyết thương mại quốc tế, các công cụ thuế quan và rào cản phi thuế, sự di chuyển lao động và vốn tư bản, cán cân thanh toán quốc tế và tài chính quốc tế. | | | | | | | |
|  | | | | | | | | |
| **3.** | **Mục tiêu:** | | | | | | | |
|  | - Sinh viên sau khi hoàn tất môn học sẽ được trang bị về kiến thức cơ bản về thị trường thế giới bên cạnh những hiểu biết về bản chất của thương mại quốc tế, tinh liên kết kinh tế, rào cản thuế quan va phi thuế quan.  - Sinh viên cũng sẽ phải có khả năng ứng dụng các lý thuyết và công cụ của kinh tế học để phân tích không chỉ bản chất của việc buôn bán hàng hóa xuyên qua các biên giới quốc gia mà còn của việc trao đổi tiền tệ và sự lưu thông các yếu tố sản xuất như lao động, vốn và tài nguyên. | | | | | | | |
|  | | | | | | | | |
| **4.** | **Kết quả học tập mong đợi:** | | | | | | | |
|  | Sau khi học xong học phần, học viên có thể: | | | | | | | |
| 1) | Phân tích đuợc bản chất của sự dịch chuyển hàng hóa, lao động, vốn và tài nguyên giữa các quốc gia. | | | | | | | |
| 2) | Phân tích ảnh hưởng của thuế quan và phi thuế quan đến hoạt động thương mại của quốc gia. | | | | | | | |
| 3) | Phân tích ảnh hưởng của các liên kết kinh tế đến nền kinh tế. | | | | | | | |
| 4) | Phân tích ảnh hưởng của sự thặng dư (thâm hụt) cán cân thanh toán quốc tế đến nền kinh tế. | | | | | | | |
| 5) | Phân tích giao dịch tài chính nước ngoài và rủi ro trong trao đổi tiền tệ. | | | | | | | |
|  | | | | | | | | |
| **5.** | **Nội dung:** | | | | | | | |
| **TT** | **Chủ đề** | | | | **Nhằm đạt KQHT** | **Số tiết** | | |
| **LT** | | **TH** |
| 1.  1.1.  1.2.  1.3.  1.4 | Cơ sở của thương mại quốc tế  Lợi thế so sánh và thương mại hóa  Chi phí cơ hội của sản xuất bằng nhau  Lợi ích của thương mại  Lợi thế cạnh tranh quốc gia | | | | 1  1  1 | 2 | | 1 |
| 2.  2.1  2.2  2.3  2.4 | Sự di chuyển lao động và vốn tư bản  Sự di dân quốc tế  Đầu tư quốc tế  Di dân, đầu tư nước ngoài và tái phân phối thu nhập  Di dân, đầu tư nước ngoài và thương mại | | | | 1  1  1  1 |  | |  |
| 3.  3.1.  3.2. | Thuế quan và rào cản phi thuế  Thuế quan  Rào cản phi thuế | | | | 2  2 |  | |  |
| 4  4.1  4.2  4.2.1  4.2.2  4.3  4.4  4.5 | **Liên kết kinh tế quốc tế**  **Khái niệm và các cấp độ**  **Các tác động tĩnh của liên kết kinh tế quốc tế**  **Tạo lập thương mại**  **Chuyển hướng thương mại**  **Các tác động động của liên kết kinh tế quốc tế**  **Liên kết kinh tế của các nước phát triển**  **Liên kết kinh tế của các nước đang phát triển** | | | | 3  3  3  3  3 | 1 | | 1 |
| 5  5.1  5.2  5.3  5.4  5.5 | Cán cân thanh toán quốc tế và tỷ giá hối đoái  Cân bằng thương mại  Tài khoản quốc gia  Thặng dư và thiếu hụt  Tỷ giá hối đoái  Giao dịch tài chính nước ngoài | | | | 4  4  4  4  5 |  | | 3 |
|  | | | | | | | | |
| **6.** | **Học liệu:** | | | | | | | |
| 1) | Hoàng Thị Chỉnh, Nguyễn Phú Tụ và Nguyễn Hữu Lộc (2005). Giáo trình Kinh tế Quốc tế. Trường, *ĐH Kinh Tế TPHCM. Nhà xuất bản Thống Kê.* | | | | | | | |
| 2) | Henry Thompson (2006), International Economics – Global Market and International Competition. *World Scientific* | | | | | | | |
|  | | | | | | | | |
| **7.** | **Kiểm tra và Đánh giá:** | | | | | | | |
| **TT** | **Hình thức kiểm tra, đánh giá** | | | | **Nhằm đạt KQHT** | | **Trọng số (**%) | |
| 1. | Kiểm tra đột xuất (viết) | | | | Phân tích đuợc bản chất của sự dịch chuyển hàng hóa, lao động, vốn và tài nguyên giữa các quốc gia.  Phân tích ảnh hưởng của các liên kết kinh tế đến nền kinh tế. | | 10 | |
| 2. | Thảo luận nhóm (báo cáo và vấn đáp) | | | | Phân tích ảnh hưởng của thuế quan và phi thuế quan đến hoạt động thương mại của quốc gia. | | 20 | |
| 3. | Thi kết thúc học phần (viết) | | | | Phân tích ảnh hưởng của sự thặng dư (thâm hụt) cán cân thanh toán quốc tế đến nền kinh tế.  Phân tích giao dịch tài chính nước ngoài và rủi ro trong trao đổi tiền tệ. | | 70 | |
|  | | | | | | | | |  | Phân tích giao dịch tài chính nước ngoài và rủi ro trong trao đổi tiền tệ. |
| **Giảng viên biên soạn:** | | | | | | | | |
| **Họ và tên** | | **Chức danh, học vị** | | | **Chữ ký** | | | |
| Nguyễn Thị Trâm Anh | | Tiến sĩ | | |  | | | |
| **Ngày cập nhật cuối cùng: 9 / 04 /2018** | | | | | | | | |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_